

Nam Phước, ngày 03 tháng 06 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- 1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Đồng Nhân;
- 2. Địa chỉ: 22 Hoàng Sa, xã Nam Phước, Thành phố Đà Nẵng;
- 3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 06h00 đến 20h00 từ thứ Hai đến Chủ Nhật;
- 4. Danh sách người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
1	Trần Ngọc Pháp	006959/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám - Phụ trách phòng khám Nội - Bác sỹ chuyên khoa Nội	Không	
2	Đoàn Thị Bích Trâm	007083/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
3	Lưu Thị Tố Trinh	009044/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	



4	Nguyễn Ngọc Tân	003935/QNA-CCHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người phụ trách phòng khám Răng Hàm Mặt - Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
5	Nguyễn Văn Hùng	002687/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Đa khoa; Ngoại khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người phụ trách phòng khám Ngoại - Bác sỹ chuyên khoa ngoại	Không	
6	Văn Bá Linh	000679/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Bác sỹ chuyên khoa nội; Siêu âm tổng quát	Không	
7	Dương Công Lý	004087/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Phụ trách bộ phận xét nghiệm - Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
8	Trương Văn Kiêm	000175/QNA-CCHN	Chuyên khoa Tai-Mũi-Họng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người Phụ trách phòng khám Tai Mũi Họng - Bác sỹ chuyên khoa Tai Mũi Họng	Không	
9	Trần Thị Xuân	001391/BD-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Phụ trách bộ phận Chẩn đoán hình ảnh - Bác sỹ chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	Không	
10	Nguyễn Thị Nga	000580/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người phụ trách phòng khám Nhi - Bác sỹ chuyên khoa nhi	Không	
11	Dương Thị Bích Thủy	008376/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	

12	Nguyễn Thị Hoài Linh	008590/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
13	Nguyễn Ngọc Thảo	002862/QNA-CCHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
14	Chu Thị Linh	000001/QNA-GPHN	Chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
15	Lê Trần Ánh Hồng	000375/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
16	Huỳnh Thị Thiên Thu	000086/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
17	Trần Thị Bích Thảo	007057/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
18	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	005446/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
19	Phạm Thị Yến Nhân	006308/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

20	Ngô Thị Kim Quyến	006312/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
21	Nguyễn Thị Xuân Sang	006305/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
22	Đoàn Thị Tinh	000376/QNA-GPHN		Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
23	Huỳnh Thị Dung	008191/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa nhi; Thực hiện kỹ thuật Nội soi TMH	Không	
24	Văn Công Hậu	004088/QNA-CCHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên Xquang	Không	
25	Trương Thị Hiền	008177/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên Xquang	Không	
26	Lê Nguyên Hưng	000748/QNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
27	Trần Hồng Hà	005663/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

28	Nguyễn Thị Mỹ Linh	000414/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
29	Đinh Thị Minh Thùy	000758/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
30	Trần Thị Diễm	000757/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
31	Nguyễn Đắc Nhật	000577/ĐNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
32	Nguyễn Thị Minh Khải	007253/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Không	
33	Đỗ Thị Thanh Thảo	004086/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
34	Đặng Thị Thúy Ngân	006307/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
35	Nguyễn Thị Út	006475/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
36	Hoàng Thị Thanh Sang	006516/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

37	Lương Thị Tú	006561/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
38	Dương Thị Bích Ly	007595/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
39	Nguyễn Thị Thúy Kiều	007866/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
40	Hồ Thị Thúy Hà	008195/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
41	Nguyễn Thị Như Ngọc	039439/HCM-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

			chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
42	Mai Thị Thanh Tâm	004133/GL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
43	Lê Thị Lanh	004218/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
44	Nguyễn Thị Kiều Oanh	004382/GL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ đa khoa	Không	
45	Nguyễn Thị Chung Thùy	005139/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
46	Nguyễn Thị Tường Vi	000874/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
47	Văn Thị Như Ý	000860/ĐNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
48	Nguyễn Thị Hồng Thắm	000945/ĐNA-GPHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ	Không	

49	Nguyễn Thị Bích Trâm	000976/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
50	Ngô Thị Quỳnh Trang	000030/ĐNA-GPHN	Bác sỹ	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h00-12h00 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
51	Bạch Thái An	007848/ĐNA-CCHN	Bác sỹ	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h00-12h00 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
52	Võ Thị Thanh Thanh	000204/QNA-GPHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên Xquang	Không	
53	Nguyễn Thị Quỳ	002683/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sỹ	Không	
54	Võ Thị Nga	008738/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội khoa; Chứng chỉ nội soi tiêu hóa cơ bản	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h30-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
55	Võ Hoàng Thủy Tiên	001623/ĐNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h30-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	

56	Võ Thị Hương Phú	036619/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt; Chứng chỉ chính hình răng mặt	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h30-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	Đăng ký Bổ sung Tăng mới từ ngày 03/06/2026
57	Ngô Trần Thị Lan Viên	006952/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	Đăng ký Bổ sung Tăng mới từ ngày 03/06/2026
58	Lê Thị Kiều Vân	006953/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	Đăng ký Bổ sung Tăng mới từ ngày 03/06/2026

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN



TRẦN NGỌC PHÁP